

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TRÍ THỨC TRONG VIỆC XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN XÃ HỘI THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 8 KHÓA XIII

Hồ Công Đức (*)

(*) Tiến sĩ, Trường Đại học Thương mại.

Email: hocongductriet@tmu.edu.vn

Tóm tắt: Trí thức là bộ phận tinh hoa của xã hội, có vai trò to lớn cho sự phát triển đất nước nói chung. Một trong những đóng góp quan trọng nhất của đội ngũ trí thức là xây dựng chính sách phát triển đất nước đúng đắn, khoa học, góp phần đưa xã hội ngày càng tiến bộ, văn minh. Thực tiễn hiện nay ở nước ta cho thấy, bên cạnh những kết quả đạt được thì cũng có nơi, có lúc có những chính sách chưa nhận được sự quan tâm nghiên cứu nhiều của đội ngũ trí thức dẫn đến có những chính sách còn thiếu luận cứ khoa học, chưa đi sâu, đi sát vào cuộc sống, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Chính vì vậy, trong bài viết này, bên cạnh làm rõ vai trò của trí thức trong xây dựng chính sách, tác giả nêu lên những thuận lợi, khó khăn, và đề ra một số khuyến nghị nhằm tăng cường vai trò của trí thức trong việc xây dựng chính sách theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: chính sách, trí thức, nghị quyết, Trung ương.

Ngày nhận bài: 02/06/2024; ngày phản biện: 03/07/2024; ngày sửa chữa: 02/08/2024; ngày duyệt đăng: 15/08/2024.

1. Mở đầu

Xây dựng chính sách luôn là một trong những nhiệm vụ quan trọng đối với mỗi quốc gia, dân tộc, chính sách, đường lối nói chung được xem là kim

chỉ nam cho mọi hành động. Chính sách đúng đắn, phù hợp với quy luật phát triển của xã hội sẽ góp phần tận dụng được tối đa nguồn lực, giúp phát triển nền kinh tế - xã hội tối ưu, nâng

cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Ngược lại, chính sách sai lầm, phản ánh thiếu trung thực, thiếu căn cứ khoa học thì không những không tận dụng được các nguồn lực đối với sự phát triển đất nước mà còn kìm hãm sự phát triển đó. Để có được chính sách đúng đắn, thích hợp nhất thì cần phải có sự góp sức xây dựng của đội ngũ trí thức, đặc biệt là đội ngũ trí thức có chuyên môn, trình độ cao. Ở nước ta, trong những năm qua, các chính sách nói chung đã được đội ngũ trí thức ít nhiều góp ý xây dựng, chính vì vậy, đất nước ta đạt được nhiều thành tựu, tận dụng được tối đa nguồn lực để xây dựng và phát triển. Tuy nhiên, cũng có những chính sách chưa nhận được sự quan tâm nhiều của đội ngũ trí thức, do vậy có thời điểm chính sách chưa thích hợp, thiếu căn cứ khoa học nên khi đi vào thực tiễn đã tỏ rõ những bất cập, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Bên cạnh đó, trong thời đại nền kinh tế tri thức đang phát triển như vũ bão, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trên nhiều lĩnh vực, để đất nước không tụt hậu xa so với các nước trong khu vực và trên thế giới thì đòi hỏi cần có những chính sách thiết thực, có những định hướng đảm bảo tính khoa học, dẫn dắt, soi đường... Từ yêu cầu khách quan đó, Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 8, khóa XIII đã đề ra nhiệm vụ tiếp tục: “xây dựng và phát

huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới” đòi hỏi phải có sự đóng góp thiết thực của đội ngũ trí thức nhiều hơn nữa trong xây dựng chính sách nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sự phát triển xã hội.

2. Về vai trò của trí thức trong xây dựng chính sách phát triển xã hội

Chính sách và trí thức.

Chính sách là khái niệm được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm đề cập. Theo Từ điển tiếng Việt thì chính sách được hiểu là: “sách lược và kế hoạch cụ thể nhằm đạt một mục đích nhất định, dựa vào đường lối chính trị chung và tình hình thực tế mà đề ra” (Hoàng Phê 2011: 220). Như vậy, có thể thấy, chính sách khác với đường lối ở chỗ chính sách thực ra chính là cụ thể hóa đường lối, tìm ra các giải pháp thích hợp nhất để thực hiện được mục tiêu mà đường lối đề ra, không trái với chủ trương, đường lối của đất nước. Chính sách có vai trò quan trọng trong thực hiện đường lối, góp phần hoàn thành mục tiêu chiến lược lâu dài của đường lối. Nói cách khác, chính sách “là giải pháp cùng các biện pháp cụ thể thực hiện giải pháp ấy được một chủ thể quyền lực lựa chọn và thể hiện bằng văn bản có giá trị pháp lý nhằm điều chỉnh hành vi của xã hội hoặc cộng đồng để giải

quyết một hoặc một số vấn đề lớn liên quan đến nhiều đối tượng trong một giai đoạn xác định” (Vũ Công Giao 2018). Việc đề ra chính sách thích hợp với tình hình thực tế hay không, có đạt được mục tiêu đề ra hay không còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó có sự đóng góp của đội ngũ trí thức trong xây dựng chính sách.

Trí thức là một thuật ngữ cũng đã được đề cập từ lâu trong lịch sử. Ngay từ thời cổ đại, xã hội đã có sự phân công lao động trí óc và lao động chân tay. Sự tách biệt này đã góp phần giúp những người lao động trí óc có điều kiện tập trung nghiên cứu và giải quyết những vấn đề đang đặt ra, đáp ứng nhu cầu của xã hội lúc bấy giờ. Sự phát triển của lao động trí óc dần dần hình thành một tầng lớp lao động mới trong xã hội, đó là tầng lớp lao động trí thức.

Hiện nay, có nhiều nhà khoa học, nhiều nhà nghiên cứu đưa ra những quan điểm khác nhau về tầng lớp trí thức trong xã hội. Có quan điểm cho rằng thuật ngữ trí thức xuất hiện lần đầu tiên trong tiếng Nga, từ “*интеллигенция*” vào thế kỷ XIX, theo đó, “trí thức được xem là những người có nền tảng giáo dục bài bản, mang tinh thần phê phán hiện thực và nêu cao giá trị đạo đức xã hội” (dẫn theo: Vũ Trọng Lâm 2023). Còn theo V.I.Lênin thì trí thức “bao hàm tất cả mọi người có học thức, các đại biểu

của những nghề tự do nói chung, các đại biểu của lao động trí óc, khác với những đại biểu của lao động chân tay” (V.I.Lênin 2005: 372). Bên cạnh đó, trí thức cũng được Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm đề cập trong quá trình xây dựng đất nước, Người cho rằng: “Trí thức là hiểu biết... Một người học xong đại học, có thể gọi là có trí thức” (Hồ Chí Minh 2011: 275). Song, Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn nhấn mạnh thêm rằng, người có trí thức cần được vận dụng vào thực tiễn, nếu không thì trí thức mới được một nửa, chưa phải là người có trí thức hoàn toàn. Như vậy, người có trí thức cần phải biết vận dụng trí thức vào trong công việc, chứ không phải trí thức suông, sáo rỗng, hàn lâm, không đi vào thực tiễn thì cũng không có tác dụng trong cải tạo hiện thực.

Còn theo *Từ điển tiếng Việt* do Hoàng Phê (chủ biên), thì trí thức được hiểu là “người chuyên làm việc lao động trí óc và có tri thức chuyên môn cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp của mình” (Hoàng Phê 2011: 1322). Như vậy, ở góc độ này, trí thức phải là người biết sử dụng kiến thức chuyên môn được đào tạo, được học hỏi để phục vụ cho nhu cầu công việc của mình.

Bên cạnh các quan điểm khác nhau về trí thức nêu trên, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã có quan điểm về trí thức như sau: “trí thức là những

người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu tri thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị đối với xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2018: 779). Mặc dù quan điểm này chưa bao quát hết các lĩnh vực của trí thức, tuy nhiên, khái niệm này là cơ sở để các cấp các ngành, các cơ quan của nước ta sử dụng để xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ trí thức của mình.

Vai trò của trí thức trong xây dựng chính sách phát triển xã hội.

Có thể thấy, trí thức ở đây là một tầng lớp lao động bằng năng lực trí tuệ, biết vận dụng tri thức có được vào thực tiễn, có tư duy độc lập, biết sáng tạo ra những tri thức mới. Hơn nữa, họ là những người có khả năng tạo ra những sản phẩm vật chất và tinh thần có giá trị cho xã hội, mang lại lợi ích thiết thực, chính đáng, đảm bảo tính khoa học, phục vụ lợi ích chân chính cho cá nhân, cho cộng đồng xã hội. Do vậy, trí thức có vai trò to lớn đối với xã hội nói chung, song một trong những vai trò không kém phần quan trọng của trí thức là xây dựng chính sách cho quá trình phát triển đất nước, góp phần vào việc hoàn thành chiến lược do đường lối đề ra. Cụ thể như sau:

Trước hết, chúng ta thấy rằng, đường lối, chính sách thuộc về kiến

trúc thượng tầng của xã hội, nảy sinh và phát triển trên nền tảng của cơ sở hạ tầng, hay nói cách khác nó được hình thành và phát triển trên cơ sở các quan hệ kinh tế - xã hội của mỗi thời đại lịch sử nhất định. Tuy nhiên, chính sách không hoàn toàn phụ thuộc vào cơ sở kinh tế sinh ra nó mà có tính độc lập nhất định và có tác động trở lại cơ sở kinh tế đó theo những chiều hướng khác nhau. Do vậy, chính sách xây dựng xã hội nhìn chung mang tính lịch sử, và trong xã hội có giai cấp, thì chính sách cũng mang tính giai cấp. Giai cấp nào cầm quyền thường đưa ra các chính sách phù hợp với nhu cầu của giai cấp đó. Việc đưa ra chính sách như thế nào đều có tác động đến xã hội, có thể thúc đẩy hoặc kìm hãm sự phát triển của xã hội.

Lịch sử phát triển của các dân tộc cho thấy, dân tộc nào cũng cần có chính sách để dẫn dắt, thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội nhất định nào đó. Nếu chính sách đúng đắn, phù hợp sẽ góp phần đưa nền kinh tế - xã hội đó phát triển nhanh, bền vững theo chiều hướng tích cực. Ngược lại, nếu chính sách sai lầm, không phù hợp với thực tiễn sẽ làm cản trở quá trình tiến lên của xã hội đó.

Ở Việt Nam, đất nước ta đã có hàng nghìn năm lịch sử phát triển, mỗi giai đoạn khác nhau có những chính sách khác nhau. Chẳng hạn, trong thời kỳ

phong kiến, các chính sách thường bị chi phối bởi giai cấp phong kiến thống trị, vì lợi ích của giai cấp thống trị, phục vụ lợi ích thiểu số của giai cấp đó, còn đa số phải phục tùng.

Thứ hai, trí thức góp phần quan trọng trong việc giúp tư vấn, hoạch định và thực hiện các chính sách phát triển của nước Việt Nam mới.

Từ khi đất nước giành được độc lập, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm phát triển tầng lớp trí thức, trong đó coi trí thức là một trong những bộ phận tinh hoa của dân tộc, là lực lượng đi đầu trong sự nghiệp đổi mới đất nước. Do vậy, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (1996), Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định vai trò của tầng lớp trí thức đối với xã hội nói chung và đối với đường lối, chính sách nói riêng. Đại hội khẳng định: “*đối với tầng lớp trí thức*, tạo điều kiện cho trí thức thu nhận thông tin, tiếp cận với các thành tựu mới của khoa học và văn hóa thế giới... Phát huy vai trò của trí thức trong việc xây dựng luật pháp và chính sách” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2015: 403). Như vậy, trong việc xây dựng chính sách, Đảng đã luôn chú trọng phát huy vai trò của tầng lớp trí thức, để trí thức tham gia xây dựng, góp ý chính sách định hướng cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo tính khoa học và đạt được hiệu quả tối ưu.

Tại Nghị quyết Hội nghị Trung

ương 8, khóa XIII (2023), (sau đây gọi chung là Nghị quyết) Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định: “Động viên trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, xây dựng tầm nhìn, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, luật pháp, chính sách trong phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương, đất nước” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023). Như vậy, có thể thấy, Đảng luôn quan tâm chỉ đạo sử dụng đội ngũ trí thức đóng góp vào việc xây dựng chính sách, đường lối phát triển đất nước.

Về thực chất, đội ngũ trí thức góp phần tham gia xây dựng chính sách trên cơ sở đưa ra những luận cứ khoa học cả mặt lý luận lẫn thực tiễn của chính sách mà Nhà nước dự kiến ban hành, từ đó giúp các nhà hoạch định chính sách có căn cứ vững chắc hơn trong việc xây dựng chính sách và đường lối, đảm bảo tính khả thi, tính khoa học, giảm thiểu những rủi ro trong quá trình thực hiện chính sách.

Đội ngũ trí thức góp phần đưa ra những định hướng phát triển kinh tế - xã hội trong tương lai một cách khoa học, trên cơ sở phân tích xu hướng phát triển của thế giới, căn cứ vào những quy luật phát triển, tầng lớp này sẽ đưa ra những khuyến cáo, những dự định trong tương lai. Từ đó, các cơ quan, đoàn thể có căn cứ để lập kế hoạch phát triển

đối với ngành, đơn vị do mình quản lý, tránh bị động trong công việc, cũng như sẵn sàng ứng phó những vấn đề có thể xảy ra trong tương lai.

Đội ngũ trí thức còn góp phần phân biện những chính sách, những chủ trương của các cơ quan, đoàn thể trên cơ sở khoa học, nhằm giảm thiểu những sai sót, những hậu quả có thể xảy ra khi chính sách đó được các cơ quan thực thi trong thực tế, v.v..

Như vậy, có thể thấy rằng, đội ngũ trí thức có vị trí và vai trò vô cùng quan trọng, là lực lượng không thể thiếu trong xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia nói chung và đối với Việt Nam nói riêng. Đội ngũ này càng có đóng góp bao nhiêu thì chính sách càng đảm bảo tính khoa học và tính khả thi bấy nhiêu.

3. Tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới

Nghị quyết 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới đã đề cập đến 4 nội dung cơ bản như sau:

Thứ nhất, về tình hình đội ngũ trí thức Việt Nam trong giai đoạn hiện tại.

Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII đã đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về đội ngũ trí thức, qua đó khẳng định nhận thức của Đảng cũng như của cả hệ thống chính trị về vị trí, vai trò của trí thức ngày càng đầy đủ và toàn diện hơn: “việc thể chế hóa Nghị quyết được quan tâm; cơ chế, chính sách, nhất là chính sách thu hút, trọng dụng, tôn vinh, đãi ngộ nhằm phát huy vai trò của đội ngũ trí thức tiếp tục được hoàn thiện” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023).

Hội nghị cũng đánh giá đội ngũ trí thức của nước ta đã có bước phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng. Là lực lượng đi đầu trong nghiên cứu đổi mới, sáng tạo, hội nhập quốc tế, trong những năm qua, số lượng các công trình, sản phẩm khoa học công nghệ được thực hiện bởi đội ngũ trí thức có tác động to lớn đối với nền kinh tế nước ta, phục vụ thiết thực cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, Hội nghị cũng nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ những hạn chế, yếu kém trong việc phát huy vai trò của đội ngũ trí thức của nước nhà, cụ thể “một số nội dung của Nghị quyết chậm được thể chế; chính sách, pháp luật chưa hoàn thiện, đồng bộ; thiếu cơ chế,

chính sách đột phá trong đầu tư, huy động nguồn lực, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng, tôn vinh trí thức, nhất là bộ phận trí thức tinh hoa, các nhà khoa học, nhà văn hóa lớn” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023). Hội nghị cũng nhấn mạnh về cơ cấu số lượng, chất lượng đội ngũ trí thức còn chưa thực sự hợp lý, thiếu các chuyên gia đầu ngành; cơ chế cũng chưa tạo ra được môi trường thuận lợi để thu hút đội ngũ trí thức góp phần xây dựng đất nước, tham gia phân biện xã hội. Một số nơi, một số chỗ chưa quan tâm đúng mức đến việc phát triển đội ngũ trí thức...

Về nguyên nhân của hạn chế, Hội nghị cho rằng do nhận thức của một số người đứng đầu, của cấp ủy, tổ chức đảng chưa thấy được vai trò và tầm quan trọng của trí thức, một số hạn chế về cơ chế chính sách, v.v..

Thứ hai, quan điểm, mục tiêu phát huy vai trò của đội ngũ trí thức.

Quan điểm Nghị quyết của Hội nghị nêu rõ 3 điểm cơ bản như sau: 1) Khẳng định “đội ngũ trí thức là lực lượng lao động trí óc, có trình độ học vấn cao, chuyên môn sâu về một lĩnh vực, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo; giàu lòng yêu nước, có đạo đức và lý tưởng cách mạng, gắn bó với Đảng, Nhà nước và dân tộc” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023). Bên cạnh đó, Nghị quyết cũng đề cao vai

trò quan trọng của trí thức trong liên minh giai cấp công – nông; là nguồn lực đặc biệt trong phát triển nền kinh tế tri thức, là người đi đầu trong việc tạo ra các sản phẩm vật chất và tinh thần chất lượng cao cho xã hội, phục vụ cho quá trình hội nhập kinh tế, v.v..; 2) Nghị quyết cũng nêu rõ xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh là bồi đắp “nguyên khí quốc gia” và phát triển bền vững; 3) không ngừng nâng cao phẩm chất, đạo đức, năng lực, trình độ của trí thức để góp phần phát triển đất nước, v.v..

Về mục tiêu đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết của Hội nghị xác định 4 mục tiêu đến năm 2030 như: 1) Phát triển đội ngũ trí thức về số lượng và chất lượng; 2) Hoàn thiện cơ chế, chính sách đảm bảo tính đồng bộ nhằm tạo điều kiện để phát triển đội ngũ trí thức toàn diện; 3) Phát triển một số cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đạt trình độ tiên tiến; 4) Tăng cường các phát minh, sáng chế khoa học, xây dựng một số tạp chí đạt chất lượng quốc tế... Đến năm 2045, phấn đấu xây dựng phát triển đội ngũ trí thức có chất lượng cao, thuộc tốp đầu trong khu vực và tiệm cận với các quốc gia phát triển.

Thứ ba, về nhiệm vụ và giải pháp, Nghị quyết của Hội nghị đưa ra 5 nhiệm vụ và giải pháp cơ bản như sau:

Một là, tiếp tục nâng cao nhận

thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức. Để đạt được nhiệm vụ này, Nghị quyết nhấn mạnh cần đổi mới nhận thức trong toàn hệ thống chính trị về vai trò của trí thức đối với nền kinh tế - xã hội, trong đó “động viên trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, xây dựng tâm nhin, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, luật pháp, chính sách trong phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương, đất nước. Kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng; thường xuyên tổ chức tham vấn, đối thoại bảo đảm khách quan, tôn trọng ý kiến của đội ngũ trí thức” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023), v.v..

Hai là, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược lâu dài, do vậy, Nghị quyết của Hội nghị nêu nhiệm vụ xây dựng một số cơ sở giáo dục đại học như Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, một số Viện Hàn lâm, một số cơ sở nghiên cứu trọng điểm thành nơi đào tạo nguồn nhân lực có trình độ trí thức phát triển cao ngang tầm với khu vực và trên thế giới. Bên cạnh đó, Nghị quyết cũng nhấn mạnh ưu tiên một số chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trong

nước và ngoài nước phục vụ cho việc xây dựng và phát triển đất nước: “Cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung vào các nhà khoa học giỏi, có trình độ chuyên môn cao, có khả năng chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng, các chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu công hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng, các cơ quan tham mưu chiến lược” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023), v.v..

Ba là, tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức. Đây được xem là cơ sở pháp lý để đội ngũ trí thức phát huy hết được khả năng trí tuệ của bản thân cho sự nghiệp đổi mới của nước nhà. Nhất là các thể chế, các quy định về việc góp ý xây dựng chính sách của đội ngũ trí thức. Nghị quyết khẳng định: “Tạo điều kiện và khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng thực hiện mục tiêu phát triển đất nước” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023).

Bốn là, tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Đội ngũ trí thức luôn là nòng cốt, là bộ phận tinh hoa của mọi nền kinh tế, do vậy, để góp phần không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức, Nghị quyết của Hội nghị đã đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như ưu tiên bố trí nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường giáo dục, đào tạo, kêu gọi các nguồn vốn xã hội hóa về khoa học công nghệ; nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, đặc biệt là một số ngành mũi nhọn, cốt lõi như khoa học công nghệ; mở rộng giao lưu hợp tác trong nghiên cứu chuyên giao khoa học, v.v..

Năm là, phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức. Đây là một trong những yêu cầu nhiệm vụ mà Nghị quyết đã đề ra nhằm phát huy tối đa sự đóng góp của đội ngũ trí thức, nhất là đội ngũ chuyên gia, các nhà khoa học đầu ngành trên tinh thần đoàn kết, vì sự phát triển bền vững của đất nước. Nghị quyết cũng nhấn mạnh: “Tạo điều kiện cho các hội trí thức, đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động các hội đồng tư vấn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Có cơ chế tạo điều kiện cho các hội trí thức tham gia thực hiện một số dịch vụ

công, giám sát hoạt động nghề nghiệp, kiểm định và công bố chất lượng một số dịch vụ công” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023). Bên cạnh đó, Nghị quyết cũng đề cập đến xây dựng các tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, tạo môi trường lành mạnh cho trí thức phát triển.

Từ tinh thần cơ bản trên đây của Nghị quyết Hội nghị Trung ương tám (khóa XIII), chúng tôi đi vào xem xét thực trạng vai trò của đội ngũ trí thức trong xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam hiện nay.

4. Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam hiện nay – thực trạng và khuyến nghị

Những năm qua, Đảng và Nhà nước đã không ngừng phát huy vai trò của đội ngũ trí thức Việt Nam trong phản biện, tư vấn hoạch định, thực hiện các chính sách phát triển. Nhìn chung, với sự tham gia của đội ngũ trí thức, chất lượng chính sách ngày càng được nâng cao. Những đóng góp của đội ngũ trí thức trong lĩnh vực này đã đạt được những kết quả sau đây:

Thứ nhất, với tinh thần sẵn sàng đóng góp công sức, trí tuệ mình vào xây dựng chính sách phát triển đất nước trong tất cả lĩnh vực, đội ngũ trí thức đã không quản ngại khó khăn, vất vả để xây dựng, cung cấp những luận

cứ khoa học, phản biện xã hội nhằm đóng góp cho đất nước. Đây là tinh thần xả thân, vì lợi ích của cộng đồng, vì sự tiến bộ của xã hội nói chung và cũng là một trong những phẩm chất tiêu biểu của trí thức Việt Nam.

Thứ hai, qua việc đóng góp xây dựng chính sách, đội ngũ trí thức ở trong nước và ngoài nước ngày càng được nâng cao trình độ. Với số lượng và chất lượng ngày càng tăng, đây là nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng phân tích, cung cấp những luận cứ khoa học cho chính sách phát triển xã hội. Điều này đã được Nghị quyết của Đảng ta khẳng định: “đội ngũ trí thức Việt Nam có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng; là lực lượng đi đầu trong nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, hội nhập quốc tế; được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất, tạo môi trường làm việc thuận lợi” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023). Đặc biệt là một bộ phận trí thức Việt Nam có trình độ cao ngang tầm với các nước tiên tiến, có nhiều đóng góp và ảnh hưởng tích cực đối với chính sách phát triển của đất nước ta hiện nay.

Thứ ba, đất nước đã và đang từng bước thực hiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy vai trò của nhân dân nói chung và tại các đơn vị, các cơ quan, đoàn thể nói riêng nên các chính sách, chủ trương nhìn chung được đưa ra

bàn luận công khai, minh bạch. Đây là điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức trong và ngoài nước có điều kiện tiếp cận thông tin và đóng góp ý kiến, công sức của mình cho xã hội. Sự đồng thuận của trí thức đối với chính sách của nhà nước là điều kiện thuận lợi, góp phần xây dựng phương hướng phát triển đất nước đảm bảo tính khoa học và bền vững. Điều này đã được Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “công tác tuyên truyền, vận động được tăng cường, tạo sự đồng thuận của trí thức đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; là cầu nối quan trọng giữa Đảng, Nhà nước với đội ngũ trí thức” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023).

Thứ tư, nhờ có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam mà khối đại đoàn kết trong đó có trí thức luôn thống nhất mục tiêu, phương châm xây dựng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước là đặt lợi ích của nhân dân lên hàng đầu, tất cả vì lợi ích của nhân dân, cái gì có lợi cho dân thì hết sức làm, cái gì có hại cho dân thì hết sức tránh. Đây là chỉ đạo xuyên suốt và cũng là căn cứ quan trọng để mọi người dân nói chung và đội ngũ trí thức nói riêng phát huy hết được trí tuệ của mình cho xã hội. Với phương châm đó, chúng ta ngày càng mở rộng trí tuệ toàn dân, kêu gọi được nhiều tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính sách một cách tốt nhất cho đất nước, v.v..

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, thì quá trình đóng góp công sức, trí tuệ của đội ngũ trí thức đối với việc xây dựng chính sách phát triển xã hội cũng gặp những *khó khăn* nhất định.

Thứ nhất, từ phía Nhà nước, hiện chúng ta chưa có cơ chế chính sách, pháp luật thực sự phù hợp dành cho đội ngũ trí thức khi tham gia góp ý, phản biện các chính sách của Nhà nước, cũng như việc thực hiện chính sách của các cơ quan, đoàn thể. Chính vì vậy, nhiều trí thức chưa mặn mà, chưa toàn tâm, toàn ý đóng góp công sức, trí tuệ của mình cho công tác xây dựng, hoạch định, thực hiện chính sách nói chung. Mặc dù chúng ta đang thực hiện quy chế dân chủ, mọi chính sách đều được đưa ra lấy ý kiến tập thể, song việc trí thức góp ý hay không thì cũng không có cơ chế khuyến khích. Do vậy, việc huy động được trí thức nói chung vào xây dựng chính sách thực sự còn chưa được như mong muốn. Tại Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ ra: “việc phát huy vai trò của đội ngũ trí thức còn bất cập, hạn chế; một số nội dung của Nghị quyết chậm được thể chế; chính sách, pháp luật chưa hoàn thiện, đồng bộ; thiếu cơ chế, chính sách đột phá trong đầu tư, huy động nguồn lực, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng,

tôn vinh trí thức, nhất là bộ phận trí thức tinh hoa, các nhà khoa học, nhà văn hóa lớn” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023).

Thứ hai, từ phía trí thức, có thể thấy tính chuyên nghiệp của trí thức trong xây chính sách chưa cao. Mặc dù cũng là trí thức, song không phải ai cũng có chuyên môn thích hợp, do vậy nếu không có sự chọn lựa khi góp ý xây dựng chính sách sẽ gặp phải tình trạng người góp ý thiếu sâu sắc, không nắm được bản chất khoa học của lĩnh vực cần góp ý. Điều này dẫn đến nhiều chính sách khi đưa vào thực tiễn rõ ra kém hiệu quả, thậm chí thất bại. Ở tầm vi mô, sự thiếu chuyên nghiệp của người được tham vấn một phần do người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị còn thờ ơ với trí thức, chưa chú trọng xây dựng đội ngũ trí thức của đơn vị mình cũng như coi nhẹ khoa học dẫn đến hình thức, qua loa, tham vấn cho có. Đảng ta nhận định: “việc xây dựng đội ngũ trí thức chưa gắn với mục tiêu, nhiệm vụ của từng ngành, địa phương. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa quan tâm đúng mức đến phát triển đội ngũ trí thức. Chưa xây dựng được Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023).

Thứ ba, sự lắng nghe của một số

người đứng đầu, người có chức vụ quyền hạn tại một số cơ quan, đơn vị còn thiếu sự cầu thị; có nơi, có lúc còn bảo thủ, gạt bỏ những góp ý có căn cứ khoa học để thực hiện chính sách theo ý muốn chủ quan của người đứng đầu. Chính vì vậy, nhiều chính sách khi áp dụng vào thực tiễn không mang lại hiệu quả tối ưu, thậm chí gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, cho đất nước.

Thứ tư, số lượng và chất lượng của trí thức chưa đồng đều giữa các ngành, các lĩnh vực, một số cơ quan vừa thiếu, vừa yếu, thiếu các chuyên gia đầu ngành trong xây dựng, góp ý đối với chính sách phát triển xã hội. Nghị quyết của Đảng đã chỉ ra rằng: “cơ cấu, số lượng, chất lượng đội ngũ trí thức chưa hợp lý, thiếu hụt chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực quan trọng; chưa tạo được môi trường thuận lợi động viên trí thức chủ động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, truyền thụ kiến thức, tư vấn, phản biện xã hội” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023), v.v..

Từ đây, có thể thấy, đội ngũ trí thức trong quá trình xây dựng và phát triển của đất nước đã có nhiều đóng góp quan trọng, trong đó có những đóng góp có ý nghĩa lớn trong xây dựng chính sách, định hướng xã hội phát triển nhanh và bền vững. Quá trình thực hiện xây dựng, đóng góp công sức, trí tuệ của trí thức có những kết quả đáng ghi nhận,

song cũng còn những khó khăn nhất định. Chính vì thế, vẫn tồn tại những hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng chính sách phát triển. Để góp phần nâng cao hơn nữa sự đóng góp của trí thức vào xây dựng chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, trong bài viết này, chúng tôi đề xuất một số *khuyến nghị* như sau:

Thứ nhất, động viên khuyến khích trí thức tham gia đóng góp sức lực và trí tuệ của mình vào xây dựng chính sách pháp luật của nhà nước. Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, kinh phí còn eo hẹp, việc chi trả tiền công cho trí thức tham gia góp ý đối với các văn bản, chính sách, kế hoạch phát triển xã hội chưa đủ để thu hút các nhà khoa học tham gia, xây dựng chính sách. Chính vì vậy, trước mắt cần kêu gọi, động viên khuyến khích các nhà khoa học, các chuyên gia và toàn thể nhân dân đóng góp sức mình để xây dựng chính sách, phản biện xã hội vì sự phát triển bền vững của đất nước. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa XIII nhận định: “động viên trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, xây dựng tầm nhìn, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, luật pháp, chính sách trong phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương, đất nước. Kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng

hợp pháp, chính đáng; thường xuyên tổ chức tham vấn, đối thoại bảo đảm khách quan, tôn trọng ý kiến của đội ngũ trí thức” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023).

Thứ hai, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu tại các cơ quan đơn vị. Hiện nay, các chính sách, chủ trương được xây dựng thường xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân. Tuy nhiên, không phải người dân là người trực tiếp xây dựng chính sách mà thường do một số bộ phận, một số tổ chức tham mưu đảm nhận xây dựng và sau đó đưa ra lấy góp ý của đông đảo quần chúng nhân dân. Do vậy, người đứng đầu cần phải biết lắng nghe góp ý của các chuyên gia, của các nhà trí thức, chứ không phải tự quyết định chính sách đó. Phải tôn trọng ý kiến của chuyên gia, của các nhà khoa học; các chính sách, đường lối được góp ý đúng, đảm bảo tính khoa học thì mới thực thi. Nhất quyết không thực hiện những chính sách khi còn thiếu cơ sở khoa học. Mặc dù có thể chính sách đó đã thông qua tập thể, thực hiện đúng quy trình dân chủ, song không phải cứ đúng quy trình dân chủ là bảo đảm tính khoa học, bởi vì có lúc, có nơi còn dân chủ hình thức. Hơn nữa, nếu số đông không có chuyên môn thì việc lấy ý kiến không có ý nghĩa nhiều. Chính vì vậy, bản thân người đứng đầu cũng phải có ý

thức trách nhiệm, phải biết lắng nghe góp ý của các nhà khoa học chuyên ngành, cái gì không đảm bảo khoa học thì nhất quyết không thực hiện.

Thứ ba, phải có chính sách trọng dụng những trí thức góp phần xây dựng đường lối, chính sách của nhà nước, đảm bảo tính khoa học, mang lại lợi ích tối ưu cho đất nước. Chính sách đúng đắn sẽ mang lại hiệu quả kinh tế cao cho xã hội, ngược lại sẽ gây ra những rào cản, thậm chí gây thiệt hại, kìm hãm sự phát triển của xã hội. Chính vì vậy, việc tăng cường hỗ trợ lợi ích vật chất cho những trí thức tham gia xây dựng chính sách pháp luật, lập kế hoạch phát triển xã hội đảm bảo tính khoa học, mang lại lợi ích to lớn cho đất nước là việc làm xứng đáng, đáp ứng nhu cầu khách quan của đội ngũ trí thức. Điều đó không chỉ ghi nhận sự cống hiến của trí thức cho tương lai của đất nước mà còn động viên khuyến khích, thu hút được nhiều trí thức tham gia xây dựng chính sách. Nghị quyết Trung ương 8, khóa XIII, nhận định: “kịp thời phát hiện nhân tài trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài; có cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung vào các nhà khoa học giỏi, có trình độ chuyên môn cao,...

Quan tâm xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ cho trí thức trẻ, nữ, công tác tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, trong lực lượng vũ trang, đồng bào dân tộc thiểu số” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023).

Thứ tư, khuyến khích trí thức chân chính tham gia phản biện chính sách của nhà nước. Bởi vì, không phải lúc nào cơ quan soạn thảo chính sách cũng nhìn được hết các khía cạnh của vấn đề. Nhiều lúc chưa nghiên cứu hết, chưa nhìn nhận được toàn diện, sẽ không tránh khỏi những sai sót nhất định. Vì vậy, cần có cơ chế khuyến khích trí thức tham gia phản biện xã hội đối với các chính sách một cách khoa học. Khi chính sách, đường lối được nhìn nhận từ nhiều khía cạnh, đảm bảo tính khoa học và mang lại lợi ích tối ưu thì mới đưa vào thực hiện trong thực tiễn. Nghị quyết nhấn mạnh: “tạo điều kiện và khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng thực hiện mục tiêu phát triển đất nước” (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam 2023).

Thứ năm, xử lý nghiêm minh những người đội lốt trí thức tham gia tư vấn, phản biện chính sách thiếu căn cứ khoa học, song vẫn được các cơ

quan, đoàn thể dựa vào để làm căn cứ khi ra các quyết định gây ảnh hưởng đến lợi ích chung của xã hội. Đồng thời phải xử lý nghiêm minh những người đứng đầu, người tham mưu xây dựng chính sách thiếu căn cứ khoa học. Các cơ quan, đoàn thể phải đảm bảo nguyên tắc, khi đường lối chính sách thiếu căn cứ khoa học, hoặc chưa xác định được kết quả thì kiên quyết không thực hiện trong thực tiễn. Điều này góp phần thực hiện đúng nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, thực tiễn phải có lý luận khoa học soi đường chỉ lối thì mới không bị mù quáng và ngược lại.

Tóm lại, có nhiều biện pháp khác nhau để tăng cường tầng lớp trí thức vào xây dựng đường lối, chính sách phát triển đất nước, song cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp khác nhau thì hiệu quả sẽ mang lại cao hơn.

5. Kết luận

Có thể thấy, đội ngũ trí thức luôn có vị trí và vai trò vô cùng quan trọng đối với mọi quốc gia, dân tộc. Đây là bộ phận tinh túy của xã hội, góp phần đưa xã hội phát triển một cách bền vững nhất. Nhận thức được tầm quan trọng của trí thức, ngay từ khi mới thành lập Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quan tâm, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức để phục vụ nhiệm vụ phát triển đất nước. Trải qua quá trình lịch sử, Đảng ta cũng

luôn quan tâm đến đội ngũ trí thức, coi “hiền tài là nguyên khí quốc gia”. Trí thức có nhiều đóng góp cho xã hội trong đó có việc góp phần vạch ra đường lối, chính sách phát triển đất nước một cách khoa học, đảm bảo tối ưu nhất. Tuy nhiên, cũng có những chính sách còn thiếu cơ sở khoa học, chưa được đội ngũ trí thức quan tâm nhiều, dẫn đến nhiều chính sách còn chung chung, chưa bám sát vào thực tiễn nên khi áp dụng vào thực tiễn đã tỏ rõ kém hiệu quả, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Trên cơ sở những hạn chế này, bài viết đã đề xuất một số khuyến nghị nhằm phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong việc xây dựng chính sách theo tinh thần của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa XIII, nhằm góp phần phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh và tiệm cận với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

Tài liệu trích dẫn

1. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. 2023. Toàn văn Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới” ([\[dang-khoa-xiii-ve-tiep-tuc-xay-dung-va-9941\]\(https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-45-nqtw-ngay-24112023-hoi-nghi-lan-thu-tam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xiii-ve-tiep-tuc-xay-dung-va-9941\)\). Truy cập ngày 25/5/2024.](https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-so-45-nqtw-ngay-24112023-hoi-nghi-lan-thu-tam-ban-chap-hanh-trung-uong-</p></div><div data-bbox=)

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2015. *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 55. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2018. *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 67. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

4. Vũ Công Giao. 2018. “Một số vấn đề về vận động chính sách công”. Tạp chí *Tổ chức Nhà nước*. ([https://tcnn.vn/news/detail/39087/Mot_so_van_de_ve_van_dong_chinh_sach_congall.html](https://tcnn.vn/news/detail/39087/Mot-so-van-de-ve-van-dong-chinh-sach-congall.html)). Truy cập ngày 27/05/2024.

5. Vũ Trọng Lâm. 2023. “Đổi mới nhận thức lý luận về đội ngũ trí thức và tiếp tục xây dựng đội ngũ trí thức trong điều kiện phát triển mới của đất nước (kỳ I)”. (https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/v8hhp4dK31Gf/content/doi-moi-nhan-thuc-ly-luan-ve-doi-ngu-tri-thuc-va-tiep-tuc-xay-dung-doi-ngu-tri-thuc-trong-dieu-kien-phat-trien-moi-cua-dat-nuoc-ky-2-). Truy cập ngày 05/05/2024.

6. Hoàng Phê (chủ biên). 2011. *Từ điển tiếng Việt*. Hà Nội: Nxb. Từ điển Bách Khoa.

7. V.I.Lênin. 2005. *Toàn tập*, tập 8. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

8. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập*, tập 5. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.